https://trungtamthuoc.com/

THUỐC DẠ DÀY
Amfortgel

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
LẮC KỸ TRƯỚC KHI DÙNG

THÀNH PHẦN
Mỗi 10 ml chứa:
Thành phần dược chất:
Nhôm hydroxyd gel khô ..... 440 mg
(Nhôm hydroxyd 336,6 mg)
Magnesi hydroxyd (dưới dạng magnesi hydroxyd paste 30%) ..... 390 mg
Thành phần tá dược: Natri carboxymethyl cellulose, carrageenan, glycerin, sorbitol, sucralose, methyl parahydroxybenzoat, propyl parahydroxybenzoat, hương chanh, hương bạc hà, nước tinh khiết

DẠNG BÀO CHẾ
Hỗn dịch uống
Hỗn dịch màu trắng, đóng trong chai 90 ml, 120 ml, 150 ml, 180 ml và 210 ml hoặc gói 10 ml

CHỈ ĐỊNH
Kháng acid trong điều trị các bệnh loét dạ dày – tá tràng, viêm dạ dày, chứng ợ nóng, tăng tiết acid dạ dày
Điều trị chứng khó tiêu
Giảm các triệu chứng ợ nóng và khó tiêu liên quan đến trào ngược dạ dày trong thoát vị gián đoạn (thoát vị hoành), viêm thực quản trào ngược và các trường hợp tương tự

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG
Liều dùng
Người lớn, người già và trẻ em trên 12 tuổi: Uống 10 – 20 ml/lần x 3 lần/ngày. Uống thuốc sau bữa ăn từ 20 phút đến một giờ và trước khi đi ngủ hoặc theo yêu cầu của bác sĩ
Trẻ em dưới 12 tuổi: Không khuyến cáo
Cách dùng
Thuốc sử dụng đường uống
Lắc kỹ thuốc trước khi sử dụng

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Không nên sử dụng ở những bệnh nhân bị suy nhược nặng hoặc suy thận; bệnh nhân có tiền sử dị ứng với một trong các thành phần của thuốc

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC
Nhôm hydroxyd có thể gây táo bón và quá liều các muối của magnesi có thể gây giảm nhu động ruột. Uống liều lượng lớn Amfortgel có thể gây ra hoặc làm nghiêm trọng hơn sự tắc ruột ở bệnh nhân có nguy cơ cao, ví dụ như ở bệnh nhân cao tuổi hoặc suy thận
Nhôm hydroxyd không được hấp thu tốt ở đường tiêu hóa, do đó hiếm khi có tác động trên toàn thân với bệnh nhân có chức năng thận bình thường. Tuy nhiên, khi sử dụng Amfortgel quá liều hay kéo dài hoặc với liều thông thường ở bệnh nhân có chế độ ăn ít phospho có thể dẫn đến thiếu phosphate (do liên kết nhôm – phosphate), làm tăng phá hủy xương và tăng canxi niệu, nguy cơ dẫn đến chứng nhuyễn xương. Cần thận trọng trong các trường hợp sử dụng thuốc kéo dài hoặc ở bệnh nhân có nguy cơ thiếu hụt phosphate
Ở bệnh nhân suy thận, nồng độ của nhôm và magnesi trong huyết tương tăng, nếu sử dụng liều cao và kéo dài muối nhôm và magnesi có thể dẫn đến bệnh suy giảm trí nhớ, thiếu máu hồng cầu nhỏ
Nhôm hydroxyd có thể không an toàn đối với bệnh nhân rối loạn chuyển hóa porphyrin đang được thẩm tách máu
Amfortgel có chứa sorbitol, do đó không nên sử dụng ở những người không dung nạp fructose do di truyền
Ở trẻ nhỏ, sử dụng magnesi hydroxyd có thể gây tăng magnesi máu, đặc biệt khi trẻ bị suy giảm chức năng thận hoặc mất nước
Thuốc chứa methyl parahydroxybenzoat, propyl parahydroxybenzoat có thể gây dị ứng (phản ứng dị ứng muộn)

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ
Các nghiên cứu trên động vật cho thấy không có các tác dụng có hại trực tiếp hoặc gián tiếp đối với thai kỳ, sự phát triển thai, sự sinh sản hoặc ảnh hưởng sau khi sinh
Phụ nữ có thai
Cần tham vấn ý kiến bác sĩ trước khi dùng thuốc. Không có dữ liệu về sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai, chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ

https://trungtamthuoc.com/

Phụ nữ cho con bú
Do được hấp thu có giới hạn ở người mẹ, nên khi sử dụng theo khuyến cáo, dự kiến chỉ một lượng rất nhỏ nhôm hydroxyd và muối magnesi được bài tiết vào trong sữa
Thuốc không có ảnh hưởng đối với trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ khi bú sữa mẹ do nồng độ nhôm hydroxyd, magnesi hydroxyd toàn thân ở phụ nữ cho con bú là không đáng kể
ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC
Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc
TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỴ
Không nên dùng đồng thời Amfortgel với các thuốc khác do Amfortgel có thể ảnh hưởng đến sự hấp thu của các thuốc khác trong vòng 1 giờ sau khi uống
Thành phần nhôm trong thuốc kháng acid có thể cản trở sự hấp thu của các thuốc như tetracyclin, các vitamin, ciprofloxacin, ketoconazole, hydroxychloroquine, chloroquine, rifampicin, cefdinir, cefpodoxime, levothyroxine, rosuvastatin
Cần thận trọng khi sử dụng đồng thời với polystyrene sulfonate do nguy cơ tiềm ẩn làm giảm hiệu lực gắn kali của resin, gây nhiễm kiềm chuyển hóa ở bệnh nhân suy thận (đã được báo cáo với nhôm hydroxyd và magnesi hydroxyd) và bệnh nhân tắc ruột (đã được báo cáo với nhôm hydroxyd)
Cần thận trọng khi sử dụng đồng thời với các citrat do có thể làm tăng nồng độ nhôm trong máu, đặc biệt đối với bệnh nhân suy thận
Sự kiềm hóa nước tiểu phụ thuộc vào việc sử dụng magnesi hydroxyd có thể làm thay đổi sự bài tiết một số loại thuốc: Tăng bài tiết salicylates đã được ghi nhận
TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN
Ngừng sử dụng thuốc Amfortgel và gặp bác sĩ hoặc đến bệnh viện ngay lập tức nếu có triệu chứng phát ban da (đỏ và sưng da), sưng mí mắt, mặt, môi, miệng hay lưỡi, khó thở hoặc khó nuốt. Các triệu chứng này có thể là dấu hiệu của phản ứng dị ứng
Các tác dụng không mong muốn được liệt kê dưới đây theo hệ cơ quan, tần suất gặp và mức độ nghiêm trọng, với quy ước về tần suất gặp: *Rất thường gặp:* ≥ 1/10; *thường gặp:* ≥ 1/100 đến < 1/10; *ít gặp:* ≥ 1/1000 đến < 1/100; *hiếm gặp:* ≥ 1/10.000 đến < 1/1000; *rất hiếm gặp:* < 1/10.000 và *không được biết đến* (không thể đánh giá dựa trên dữ liệu hiện có)
Rối loạn hệ thống miễn dịch
Không được biết đến: Các phản ứng quá mẫn, ví dụ như: ngứa, nổi mày đay, phù mạch và các phản ứng phản vệ
Rối loạn tiêu hóa
Ít gặp: Tiêu chảy hoặc táo bón
Không được biết đến: Đau bụng
Rối loạn chuyển hóa và dinh dưỡng
Rất hiếm gặp: Tăng magnesi máu, bao gồm triệu chứng quan sát được sau khi dùng magnesi hydroxyd kéo dài ở bệnh nhân suy thận
Không được biết đến: Tăng nồng độ nhôm trong máu, giảm phosphate máu, khi sử dụng thuốc kéo dài hay liều cao hoặc thậm chí liều bình thường ở bệnh nhân có chế độ ăn phospho thấp có thể làm tăng canxi niệu và tăng phá hủy xương, chứng nhuyễn xương
Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc
QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ
Dấu hiệu và triệu chứng quá liều
Khi quá liều thuốc thường ít gây ra các triệu chứng nghiêm trọng
Các triệu chứng quá liều cấp tính đã được báo cáo đối với dạng kết hợp giữa nhôm hydroxyd và muối magnesi bao gồm: Đau bụng, tiêu chảy, nôn
Sử dụng một liều lớn thuốc này có thể gây ra hoặc làm nghiêm trọng hơn sự tắc ruột ở bệnh nhân có nguy cơ cao, ví dụ như ở người cao tuổi hoặc suy thận
Xử trí khi quá liều
Nhôm và magnesi được thải trừ qua nước tiểu. Điều trị quá liều cấp tính bằng cách tiêm tĩnh mạch calcium gluconate, kết hợp với bù nước và lợi tiểu cưỡng bức. Trong trường hợp suy giảm chức năng thận, thẩm phân phúc mạc hoặc thẩm tách máu là cần thiết
QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
Hộp 1 chai, mỗi chai đóng một trong các thể tích: 90 ml, 120 ml, 150 ml, 180 ml, 210 ml
Hộp 20 gói 10 ml
BẢO QUẢN
Nơi khô, dưới 30 ^{0}C
TIÊU CHUẨN: Tiêu chuẩn cơ sở
HẠN SỬ DỤNG
36 tháng kể từ ngày sản xuất
30 ngày sau khi mở nắp lần đầu

Sản xuất bởi meraplion
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MERAP
Tân Tiến, Văn Giang, Hưng Yên, Việt Nam